

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23/7/2021

V/v: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Trung Hiếu

2. Bà Trần Thị Bích Huệ

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2021/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc: “*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 7 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị T, sinh năm 1996. Có mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1995. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 17-3-2021 bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ cùng lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị T trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Đặng Văn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 9 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, tính cách không hợp nhau, mâu thuẫn đó chị T và anh Đ đã nhiều lần hòa giải xong không thành. Từ tháng 01 năm 2018 đến nay chị T và anh Đ không sống cùng nhau nữa và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đặng Văn Đ.

*Về nuôi con chung:* Chị và anh Đặng Văn Đ có 01 con chung cháu Đặng Ngọc H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2015. Hiện nay cháu đang sống cùng anh Đ cuộc sống ổn định, khi ly hôn chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng cháu H đến năm 18 tuổi và chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về chia tài sản chung và nợ chung:* Chị và anh Đặng Văn Đ không có tài sản chung và không nợ ai nên chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

***Tại phiên tòa bị đơn anh Đặng Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do tại bản tự khai anh Đ đã trình bày:***

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đặng Văn Đ xác nhận về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị Đặng Thị T đã trình bày là đúng. Khi sống cùng nhau anh Đ và chị T hạnh phúc năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, tính cách không hợp nhau. Từ tháng 12 năm 2017 đến nay anh Đ và chị T không sống cùng nhau nữa và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Đ xác định tình cảm vợ chồng đã hết chị T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Đ đồng ý.

*Về nuôi con chung:* Anh và chị Đặng Thị T có 01 con chung cháu tên là Đặng Ngọc H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2015, anh Đ đề nghị Tòa án giải quyết được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H đến năm 18 tuổi và anh Đ không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về chia tài sản chung và nợ chung:* Anh và chị Đặng Thị T không có tài sản chung và không nợ ai nên anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Đặng Văn Đ có hộ khẩu thường trú Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa bị đơn anh Đặng Văn Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Đặng Văn Đ tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 9 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, tính cách không hợp nhau, mâu thuẫn đó chị T và anh Đ đã nhiều lần hòa giải xong không thành. Từ tháng 01 năm 2018 đến nay chị T và anh Đ không sống cùng nhau nữa và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị Đặng Thị T xác định tình cảm vợ chồng đã hết. chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đặng Văn Đ. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo phiên hoà giải nhiều lần nhưng anh Đặng Văn Đ đều cố tình lẩn tránh và vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Từ đó có căn cứ cho rằng mâu thuẫn giữa chị T và anh Đ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay chị T đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn anh Đặng Văn Đ và anh Đ đồng ý. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật

Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị T xử cho chị T được ly hôn anh Đặng Văn Đ là có cơ sở.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị Đặng Thị T và anh Đặng Văn Đ có 01 con chung cháu Đặng Ngọc H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2015. Hiện nay cháu đang sống cùng anh Đ cuộc sống ổn định, anh Đ có thu nhập khoảng 4.000.000 đồng/01tháng và có chỗ ở, hiện nay chị T hay đi làm xa nhà, kinh tế khó khăn nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng cháu H đến khi đủ 18 tuổi và anh Đ cũng đồng ý.

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy đề nghị của anh Đặng Văn Đ được nuôi dưỡng cháu H là chính đáng do đó cần giao cháu H cho anh Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Đặng Văn Đ không yêu cầu chị Đặng Thị T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Đặng Thị T và anh Đặng Văn Đ cùng xác nhận không có tài sản chung và không nợ ai nên chị T và anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Đặng Thị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Đặng Văn Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Chị Đặng Thị T được ly hôn anh Đặng Văn Đ.

**2. Về nuôi con chung**: Giao cho anh Đặng Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Ngọc H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2015 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Đặng Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đặng Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**3. Về án phí**: Chị Đặng Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0005496, ngày 17-3- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên (xác nhận chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm)

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Đặng Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đặng Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Yên Bái;
- VKS huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Châu Quế Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Lâm**





**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đình Lâm**

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Châu Quế Thượng,  
huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Lâm**



**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đình Lâm**

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Hợp,  
huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Lâm**